

Số: 1453 /QĐ-XPHC

Lạng Giang, ngày 26 tháng 4 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3929/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC lập ngày 18/4/2023 của phòng Tài nguyên và Môi trường và hồ sơ, tài liệu kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lạng Giang tại Tờ trình số 726/TTr-TNMT ngày 24/4/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Giáp Văn Dự (đại diện hộ gia đình); Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1984; Nghề nghiệp: Lao động Tự do.

Nơi ở hiện tại: Thôn Đông, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Số Căn cước công dân: 024084009368; ngày cấp: 17/12/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính sau:

Khai thác khoáng sản (đất san lấp) có tổng diện tích đã khai thác vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) đến dưới 0,1ha đối với khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường của hộ kinh doanh.

**Cu thể:** Hộ ông Giáp Văn Dự (con trai bà Dương Thị Loan) được UBND huyện Lạng Giang cho phép khai thác khoáng sản trong diện tích đất ở và đất trồng

cây lâu năm trong cùng thửa đất có đất ở tại thửa đất số 741, tờ bản đồ số 47, diện tích 1.489,4m<sup>2</sup> (địa chỉ thửa đất: Thôn Đông, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang) diện tích khu vực khai thác là 970m<sup>2</sup>, trữ lượng đất dư thừa được phép vận chuyển đi: 1.940m<sup>3</sup>, thời hạn khai thác 30 ngày (*Giấy phép số 286/QĐ-UBND ngày 21/3/2023*). Trong quá trình khai thác, ông Giáp Văn Dự đã khai thác vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác với tổng diện tích 320 m<sup>2</sup> (*vị trí khai thác vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác thuộc thửa đất số 656, TĐ số 47, mục đích sử dụng đất: đất rừng sản xuất, địa chỉ thửa đất: thôn Đông, xã Tân Thanh liền kề khu vực được cấp phép*), mức sâu khai thác bình quân 2,0m tương ứng với khối lượng khoáng sản đã khai thác vượt ra ngoài ranh giới là 812,8m<sup>3</sup>.

3. Quy định tại điểm a khoản 3 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 36/2020/NĐ-CP*); được sửa đổi bổ sung tại khoản 15 Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

4. Các tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*); áp dụng điểm a khoản 3 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc ông Giáp Văn Dự cải tạo, phục hồi môi trường; thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn; áp dụng điểm a khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP.

- Ông Giáp Văn Dự phải nộp lại số lợi bất hợp pháp trong lĩnh vực khoáng sản do thực hiện vi phạm hành chính quy đổi thành tiền là 9.753.600 đồng (*Chín triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm đồng*); áp dụng điểm b khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP.

Tổng số tiền phải nộp theo hình thức xử phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả là **13.753.600 đồng** (*Mười ba triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn, sáu trăm đồng*). Thủ tục nộp tiền phạt 01 (một) lần.

Yêu cầu ông Giáp Văn Dự báo cáo kết quả khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này và gửi phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Tân Thanh để kiểm tra, giám sát.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Giáp Văn Dự chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Giáp Văn Dự, là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Giáp Văn Dự phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Giáp Văn Dự không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Giáp Văn Dự phải nộp tiền trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Thực hiện nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước huyện Lạng Giang hoặc Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – CN Bắc Giang – Phòng giao dịch Lạng Giang; địa chỉ: KĐT Rùa Vàng, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang.

b) Ông Giáp Văn Dự có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định xử phạt này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – CN Bắc Giang – Phòng giao dịch Lạng Giang để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Kho bạc nhà nước huyện Lạng Giang để phối hợp thu tiền phạt.

4. Gửi cho phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Lạng Giang để theo dõi việc nộp tiền xử phạt.

5. Gửi cho Phòng Tài nguyên và Môi trường để đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

6. Gửi cho UBND xã Tân Thanh để tổ chức thực hiện Quyết định xử phạt này, kết quả báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

Chủ tịch UBND xã Tân Thanh có trách nhiệm bàn giao Quyết định xử phạt này cho ông Giáp Văn Dự trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành; thực hiện niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND xã Tân Thanh (01 bản)/.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- LĐVP, TH, Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Long**

Quyết định này đã bàn giao trực tiếp cho ông Giáp Văn Dự, là người bị xử phạt vào hồi ... giờ, ... phút, ngày .../4/2023.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*